

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY NAM ĐỊNH**Số: 05/2025/CBTT***Nam Định, ngày 16 tháng 04 năm 2025**V/v: Công bố thông tin Báo cáo thường niên
năm 2024***CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam

1. Tên tổ chức: **Công ty Cổ phần May Nam Định**
2. Mã chứng khoán: **NJC**
3. Địa chỉ trụ sở chính: Khu A lô H1+H5, đường Phạm Ngũ Lão, Khu công nghiệp Hòa Xá, Xã Mỹ Xá, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định
4. Điện thoại: 0228 3849 038 Fax: 0228 3849 451
5. Website: Nagaco.com Email: nganpt@nagaco.com.vn
6. Người thực hiện công bố thông tin:
 - Họ và tên: **Phạm Minh Đức** Chức vụ: **Tổng giám đốc**
 - Địa chỉ: Khu A lô H1+H5, đường Phạm Ngũ Lão, Khu công nghiệp Hòa Xá, Phường Mỹ Xá, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định
 - Điện thoại: 0228 3849 038 Fax: 0228 3849 541

Loại thông tin công bố: ☒ Định kỳ ☐ Bất thường ☐ 24h ☐ Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần May Nam Định công bố thông tin *Báo cáo thường niên năm 2024*
Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 16.04.2025 tại đường dẫn: Nagaco.com – Mục “*Quan hệ cổ đông*” – “*Công bố thông tin*”.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

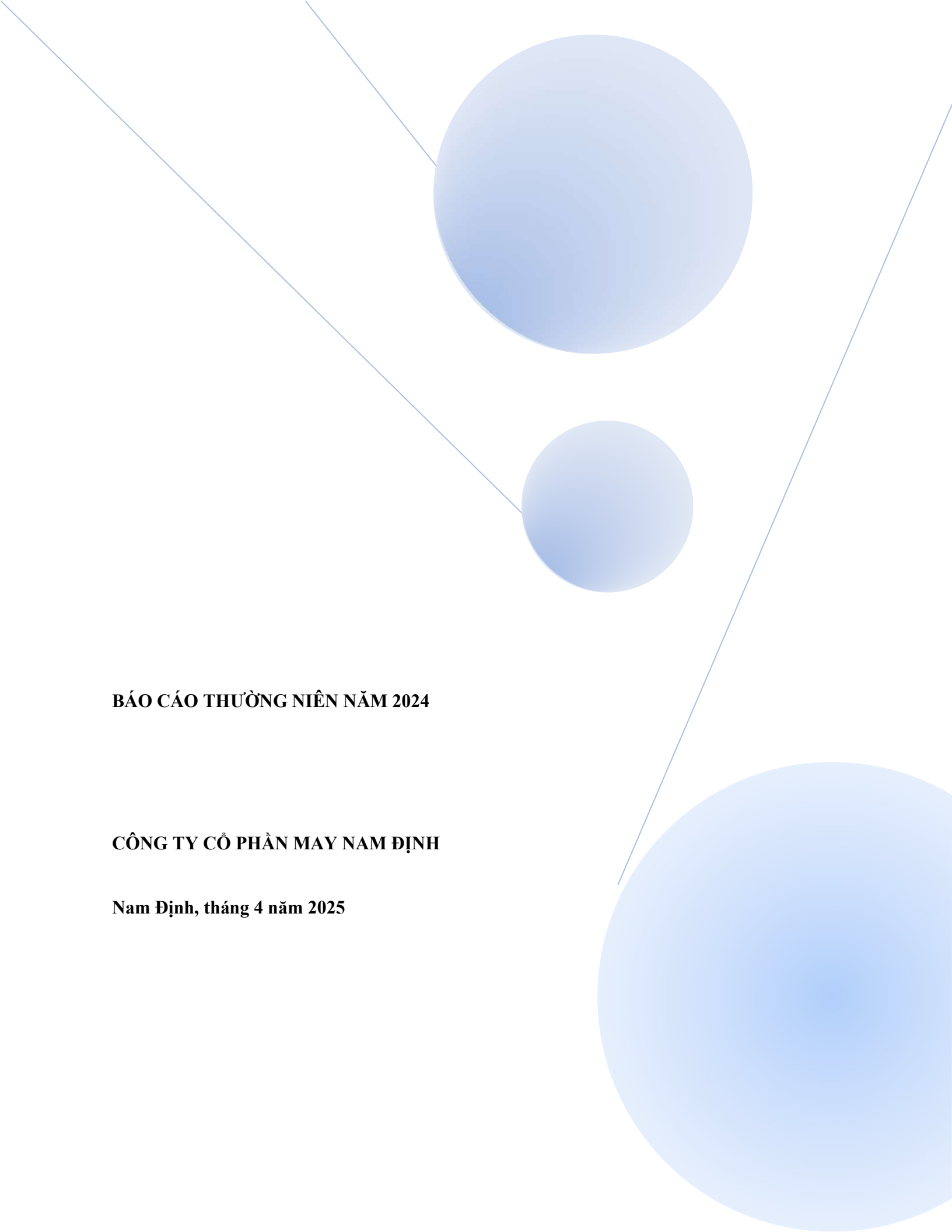
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2024

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
Tổng giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY
NAM ĐỊNH
Phạm Minh Đức

The background features a light blue gradient with three large, semi-transparent blue circles of varying sizes. Two thin blue lines intersect diagonally across the upper half of the page, and a third line extends from the bottom right towards the center.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY NAM ĐỊNH

Nam Định, tháng 4 năm 2025

MỤC LỤC

MỤC LỤC.....	2
PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP	4
1. Thông tin khái quát:	4
Tháng 01/2020, Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu tăng vốn điều lệ lên 30.000.000.000 đồng	5
Tháng 10 năm 2023, Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty nâng vốn điều lệ lên 31.500.000 đồng.	5
Tháng 12/2024, Công ty hoàn thành đợt Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu nâng vốn điều lệ lên 47.500.000 đồng.	5
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:	5
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	6
4. Định hướng phát triển	11
5. Các rủi ro.....	12
PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....	14
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:	14
2. Tổ chức và nhân sự	14
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	15
4. Tình hình tài chính Công ty	15
5. Cơ cấu cổ đông và sự thay đổi vốn chủ sở hữu trong năm	16
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.....	17
PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	19
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	19
2. Tình hình tài chính	20
3. Về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý và tổ chức sản xuất	20
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	21
5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	22
1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty	23

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty23

PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP

1. Thông tin khái quát:

– Tên Công ty/ Tên giao dịch	:	Công ty Cổ phần May Nam Định
– Tên Tiếng Anh	:	NAM DINH GARMENT JOINT STOCK COMPANY
– Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	:	số 0600328515 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 03/01/2004, cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 24/12/2024
– Vốn điều lệ	:	47.500.000.000 đồng (Bốn mươi bảy tỷ năm trăm triệu đồng)
– Vốn đầu tư của Chủ sở hữu	:	92.380.062.364 đồng
– Địa chỉ	:	Khu A, lô H1 + H5 đường Phạm Ngũ Lão, khu Công nghiệp Hòa Xá, Phường Mỹ Xá, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam
– Số điện thoại	:	0228 3849 038
– Số fax	:	0228 3849 541
– Website	:	nagaco.com
– Mã cổ phiếu	:	NJC

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần May Nam Định (Nagaco) được thành lập từ năm 1960 với tên gọi Trạm may đo Nam Định với nhiệm vụ phục vụ may đo cho các cán bộ, chiến sĩ và nhân dân.

Năm 1965, Trạm may đo Nam Định được mở rộng và phát triển thành Xí nghiệp May xuất khẩu Nam Hà với nhiệm vụ chính là sản xuất, gia công hàng may mặc xuất khẩu.

Năm 1970, Xí nghiệp đã thay thế hoàn toàn các thiết bị thủ công bằng các máy móc thiết bị công nghiệp đánh dấu bước đầu cho sự thay đổi về máy móc công nghệ.

Tháng 10/1992, Xí nghiệp may Nam Hà được đổi tên thành Công ty May Nam Định với quy mô

khoảng 1500 cán bộ công nhân viên chuyên sản xuất và gia công các mặt hàng jacket, sơ mi, quần âu xuất khẩu tới thị trường EU, Nhật Bản.

Năm 2003, Công ty May Nam Định đã mở rộng quy mô sản xuất khi thành lập và đưa vào hoạt động Xí nghiệp May Xuân Trường tại xã Xuân Ngọc, huyện Xuân Trường với 500 lao động.

Công ty May Nam Định thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 2002/2003/QĐ-BCN ngày 28/11/2003 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc chuyển Công ty May Nam Định thành Công ty Cổ phần May Nam Định.

Ngày 03/01/2004, Công ty Cổ phần May Nam Định chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty Cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0703000333 do Sở KH&ĐT tỉnh Nam Định cấp lần đầu với vốn điều lệ là 12.000.000.000 đồng.

Tháng 10/2006, từ cơ sở cũ tại 46 Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định Công ty đã di dời xưởng sản xuất ra Khu công nghiệp Hòa Xá, thành phố Nam Định với cơ sở hạ tầng khang trang, năng lực sản xuất được mở rộng.

Tháng 10/2016, Công ty tiếp tục đưa vào hoạt động dự án nhà máy may tại xã Nam Tiến huyện Nam Trực với tên gọi Công ty Cổ phần May Nam Tiến Nam Định.

Ngày 10/12/2019, Công ty Cổ phần May Nam Định được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo Công văn số 2849/UBCK-QLPH của UBCKNN.

Tháng 01/2020, Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu tăng vốn điều lệ lên 30.000.000.000 đồng

Tháng 10 năm 2023, Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty nâng vốn điều lệ lên 31.500.000 đồng.

Tháng 12/2024, Công ty hoàn thành đợt Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu nâng vốn điều lệ lên 47.500.000 đồng.

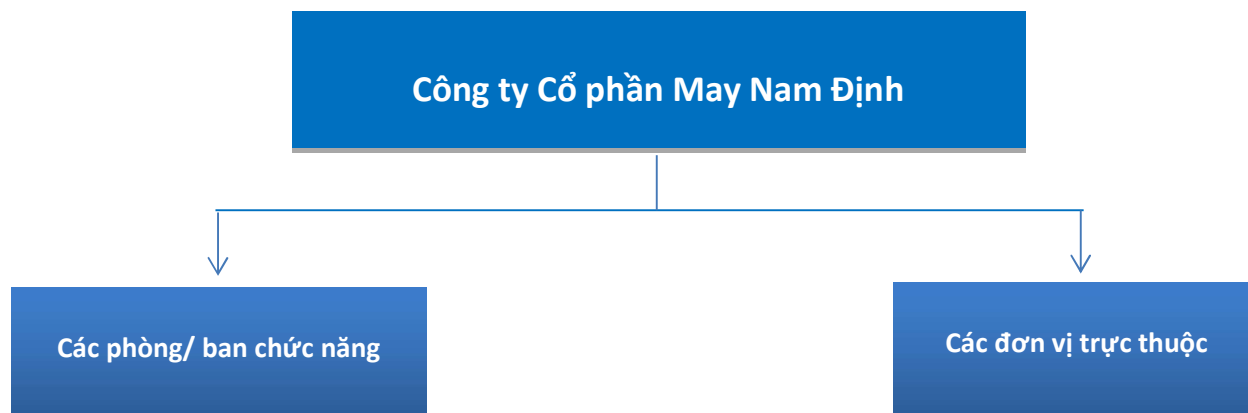
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Tên ngành	Mã ngành
Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Dạy nghề may Công nghiệp	8531
May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410(chính)

Chi tiết: Sản xuất hàng dệt may xuất khẩu, quần áo cứu hộ, cứu nạn	
Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê nhà xưởng, kho bãi	6810
Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn	5510
Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán, xuất nhập khẩu nguyên phụ liệu, máy móc, thiết bị, phụ tùng công nghiệp phục vụ sản xuất hàng dệt may	4659
Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Mua bán hàng dệt may xuất khẩu, quần áo cứu hộ, cứu nạn	4641
Nhà hàng và các dịch vụ văn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ du lịch, nhà hàng	5610
Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động của Trạm y tế công ty (khám chữa bệnh ban đầu cho cán bộ công nhân viên công ty)	8699

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

-Mô hình quản trị:



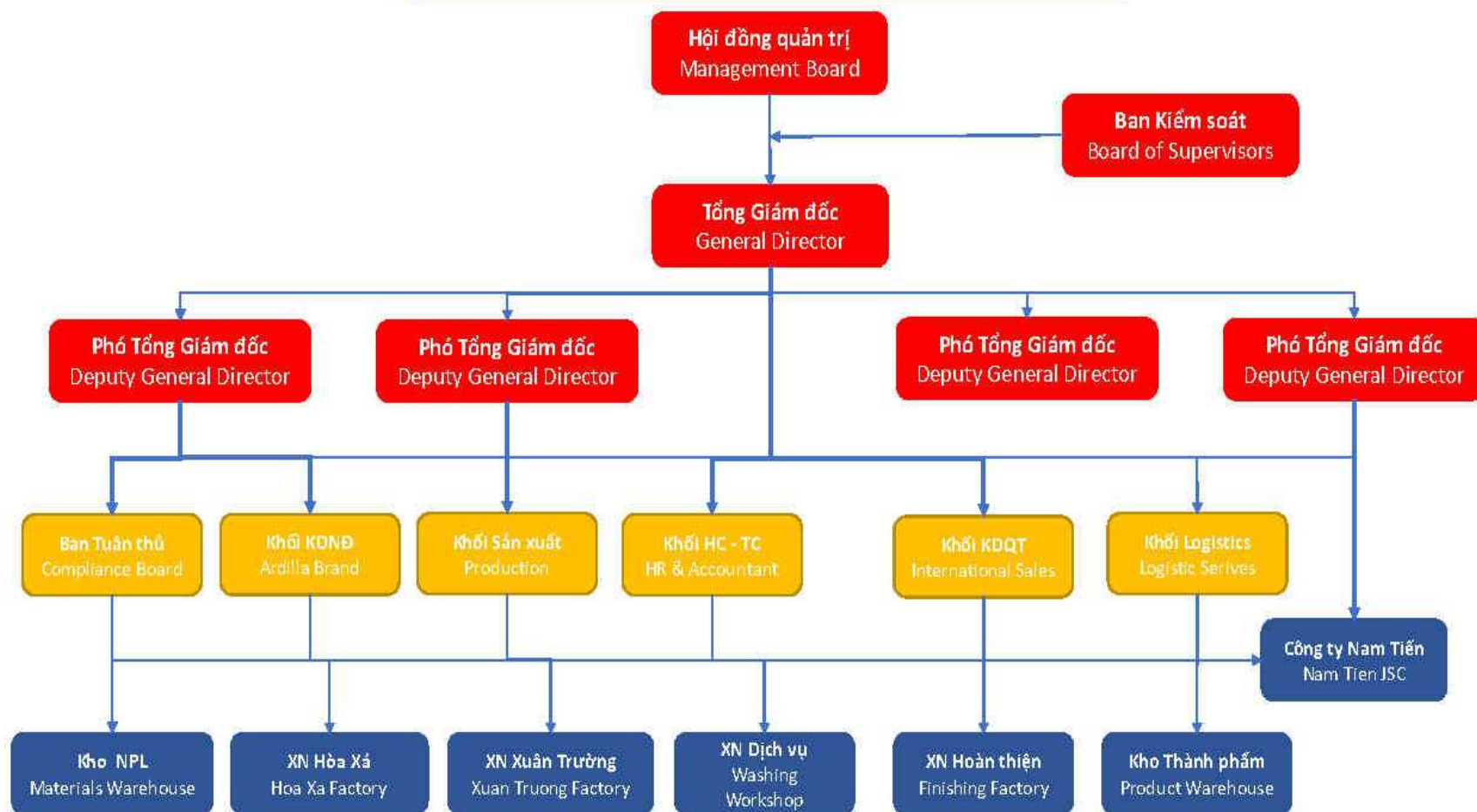
Công ty Cổ phần May Nam Định được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020. Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty.

Trụ sở chính của Công ty là nơi đặt văn phòng làm việc của Chủ tịch hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, các phòng/ ban chức năng và các đơn vị trực thuộc của Công ty.

-Cơ cấu bộ máy quản lý:



Sơ đồ tổ chức Công ty Cổ phần May Nam Định
Nam Dinh Garment Joint Stock Company Organization Chart



*Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông Công ty gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty cổ phần. ĐHĐCĐ họp thường niên hoặc bất thường, tổ chức ít nhất mỗi năm một lần, quyết định chiến lược phát triển của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm, thông qua nghị quyết các vấn đề như bổ sung và sửa đổi Điều lệ, loại cổ phần và số lượng cổ phần phát hành, mức cổ tức chi trả cho cổ đông hằng năm, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát,... Đại hội đồng cổ đông có quyền bầu, bãi nhiệm thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

* Hội đồng quản trị (HDQT)

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ. HDQT giữ vai trò định hướng chiến lược kế hoạch hoạt động hằng năm, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty thông qua Ban Điều hành.

* Ban kiểm soát

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ, như: Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành trong việc quản lý, điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; Kiểm tra sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính công ty; Yêu cầu Hội đồng quản trị triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;

* Ban Tổng Giám đốc

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc theo luật định, theo Điều lệ của Công ty, v.v... và giải quyết những vấn đề được Hội đồng quản trị phân cấp hoặc ủy quyền cho Tổng Giám đốc.

Tổng Giám đốc điều hành chung các hoạt động của Công ty và trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực. Tổng Giám đốc bằng quyết định của mình phân công cho các Phó Tổng Giám đốc phụ trách một số lĩnh vực cụ thể. Theo yêu cầu điều hành trong từng thời gian, Tổng Giám đốc có thể điều chỉnh lại sự phân công công việc giữa các Phó Tổng Giám đốc. Khi cần thiết Tổng Giám đốc có thể ủy quyền cho Phó Tổng Giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ của Tổng Giám đốc.

* Các phòng, ban chức năng:

- Phòng Hành chính – Nhân sự

Phát triển đội ngũ CBCNV có chất lượng cao, làm việc chuyên nghiệp và hiệu quả trong môi trường thân thiện

Đảm bảo cho mọi CBCNV có cuộc sống và sự phát triển nghề nghiệp từ năng lực và những nỗ lực cá nhân

Xây dựng, quản lý hiệu quả các loại tài sản, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn và vệ sinh lao động

Giám sát, ngăn ngừa, an toàn phòng chống cháy nổ, thiên tai

- Phòng Kế toán

Kiểm soát thu chi, phụ trách tài chính, báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp và các báo cáo khác phát sinh trong năm của các cơ quan quản lý

Quản lý, kiểm tra, hướng dẫn và thực hiện chế độ: kế toán - thống kê.

Kiểm toán nội bộ và thanh quyết toán các hợp đồng kinh tế

- Khối sản xuất

Hỗ trợ các xí nghiệp triển khai xử lý các vấn đề liên quan đến kỹ thuật, chất lượng kỹ thuật trong phạm vi xí nghiệp và gia công;

Hỗ trợ các xí nghiệp về thiết bị, máy móc phục vụ sản xuất;

Xây dựng định mức sản xuất;

Theo dõi sản xuất và đảm bảo các kế hoạch giao - nhập hàng;

Quản lý và theo dõi việc cấp phát vật tư phục vụ sản xuất.

- Bộ phận Quản lý chất lượng

Xây dựng quy chế quản lý chất lượng

Kiểm tra việc thực hiện các quy trình kỹ thuật của từng công đoạn trong quá trình sản xuất từ khâu chuẩn bị nguyên phụ liệu, cắt, đến khâu may, đóng gói đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật theo yêu cầu.

- Khối logistic

Thực hiện các nghiệp vụ xuất - nhập hàng hóa và kho bãi.

- Khối Kinh doanh nội địa

Tạo hình ảnh và phát triển thương hiệu riêng của công ty;

Nghiên cứu thị trường, phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường.

- Khối Kinh doanh quốc tế

Đặt mua nguyên phụ liệu, tìm kiếm khách hàng và đơn hàng FOB.

4. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty năm 2024:

- Tăng vốn chủ sở hữu. Tháng 12/2024, công ty đã hoàn thành đợt chào bán 1,6 triệu cổ phần ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, tăng vốn điều lệ thêm 16 tỷ đồng.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh trong Công ty và hiệu quả đầu tư tài chính, tập trung quản trị vốn lưu động đảm bảo cân đối linh hoạt hiệu quả giữa tiền gửi và tiền vay; giữ lại một phần lợi nhuận sau thuế để bổ sung cho nguồn vốn kinh doanh. Lập code từng đơn vị và thông báo/hướng dẫn để triển khai từ base cho đến các hồ sơ chứng từ bản cứng. Đảm bảo hạch toán đúng/đủ, hợp lý chi phí cho từng đơn vị

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Phát triển các thị trường tiềm năng như Úc, Mexico để giảm nguy cơ phụ thuộc quá lớn vào một thị trường, tận dụng được lợi thế các Hiệp định thương mại FTA; gia tăng doanh thu giảm thiểu các chi phí hoạt động tối đa hóa lợi nhuận, từ đó có nguồn tài chính giảm các khoản nợ ngắn hạn.

- Với thị trường nội địa: rà soát, đánh giá lại hệ thống đại lý, ưu tiên phát triển những đại lý phù hợp với thương hiệu Ardilla, triển khai chương trình quần kaki, áo pôlô nhằm đáp ứng được yêu cầu của thị trường, tiến tới thành lập công ty Ardilla trong đó vốn góp của Nagaco là 99%;

- Thành lập Trung tâm công nghệ thông tin và chuyển đổi số, phát triển hệ thống phần mềm mới tích hợp cho các công đoạn từ phát triển đơn hàng, sourcing nguyên phụ liệu, tính toán định mức tiêu hao, quản lý kho hàng, quản lý sản xuất đến thanh quyết toán;

- Xây dựng Trung tâm nghiên cứu phát triển mẫu mới hiện đại với diện tích 500 mét vuông tại khu vực Hòa Xá;

- Tiếp tục cải tổ bộ phận nhân sự và tuyển dụng, nghiên cứu các quy định của pháp luật, các chính sách của các đối thủ cạnh tranh, xây dựng và triển khai các chương trình tuyển dụng, cải tiến chính sách đãi ngộ;

- Cắt giảm các chi phí không cần thiết, tinh gọn bộ máy nhân sự. Tiết kiệm, chống lãng phí các chi phí quản lý, điện nước, văn phòng phẩm, logistic và đặc biệt là nguyên vật liệu đầu vào. Bên cạnh đó công

ty đánh giá và quản lý hàng tồn kho hiệu quả hơn, tránh tình trạng mua hàng hóa không cần thiết, phù hợp với nhu cầu của công ty, từ đó giảm số tiền phải trả cho nhà cung cấp.

Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Thành lập phòng công nghệ ảo, từng bước nghiên cứu làm hàng ODM;
- Nghiên cứu đầu tư xưởng sản xuất bao bì carton tại Hòa Xá dùng cho nội bộ và cung cấp sản phẩm cho các đơn vị bên ngoài;
- Đầu tư thiết bị theo hướng hiện đại hóa, đặc biệt là các thiết bị tự động hóa để tránh phụ thuộc quá lớn vào tay nghề người lao động;
- Xây dựng và duy trì văn hóa doanh nghiệp, các chính sách ưu đãi về tiền lương nhằm thu hút người lao động nâng qui mô lao động lên 1.700 lao động với khoảng 42 chuyên may. Phấn đấu doanh thu đạt 1.000 tỷ đồng vào năm 2029.

5. Các rủi ro

5.1. Kinh tế thế giới:

Năm 2024 là một năm đầy thách thức với nền kinh tế thế giới khi tác động của các yếu tố tiêu cực vẫn tiếp tục dai dẳng như xung đột địa chính trị, các sự kiện thời tiết khắc nghiệt, chính sách tiền tệ thắt chặt trong nửa đầu năm. Quỹ tiền tệ quốc tế IMF dự báo nền kinh tế toàn cầu vẫn tăng trưởng đều ở mức 3.2 % trong 2 năm 2024 và 2025 (giảm 0.1% so với mức tăng trưởng năm 2023)

Lạm phát giảm dần về mức mục tiêu, từ đỉnh 9.4% trong quý 3/2022 về mức dự báo 3.5% trong cuối năm 2025. Tuy nhiên IMF chỉ ra một số rủi ro có ảnh hưởng chính đến triển vọng tăng trưởng 2025 bao gồm: (i) nguy cơ gián đoạn/đứt gãy chuỗi cung ứng cũng như trì hoãn quá trình nói lỏng tiền tệ; (ii) tăng trưởng chậm lại của Trung Quốc có thể tạo ra sự lan tỏa tiêu cực trên toàn cầu; (iii) các chính sách bảo hộ, chiến tranh thương mại gia tăng.

Với bối cảnh kinh tế hiện tại, tổng cầu dệt may thế giới năm 2025 khả năng sẽ rơi vào kịch bản trung bình đạt 850 tỷ USD, tăng 7% so với năm 2024 và thấp hơn tổng cầu năm 2022 khoảng 1.5%

Thị trường Dệt May Mỹ và Asean sẽ có sự phục hồi tốt hơn. Tuy nhiên đơn giá của thị trường Mỹ sẽ chưa phục hồi trong ngắn hạn do gánh nặng nợ thê tín dụng vẫn rất lớn (hiện đang ở mức cao nhất từ năm 2018 trở lại đây)

Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung ngày càng căng thẳng nhất là sau khi ông Donald Trump giành chiến thắng trong cuộc bầu cử tại Mỹ. Ngày 30.11.2024, ông Trump đã yêu cầu các nước thành

viên BRICS cam kết không tạo ra một loại tiền tệ mới hoặc hỗ trợ một loại tiền tệ khác có thể thay thế USD, nếu không Mỹ sẽ áp thuế 100% lên hàng hóa của các nước khối này.

5.2. Kinh tế Việt Nam:

9 tháng đầu năm 2024, Việt Nam ghi nhận mức tăng trưởng GDP 6.82%, phần đầu đạt mục tiêu tăng trưởng GDP cả năm 7%. Với lợi thế về sự ổn định hệ thống pháp luật và nền tảng chính trị - xã hội, Việt Nam tiếp tục là điểm đến của nhiều nhà đầu tư nước ngoài cũng như người mua hàng khi bất ổn chính trị gia tăng ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên vấn đề về hạn chế hạ tầng logistics, thiếu hụt và cạnh tranh lao động tại các trung tâm sản xuất, khu công nghiệp lớn đang gây ra nhiều khó khăn cho doanh nghiệp trong tổ chức sản xuất.

Năm 2025, chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng từ 6.5%-7% nếu kinh tế toàn cầu phục hồi ổn định. Công nghiệp chế tạo, chế biến, và công nghệ cao sẽ tiếp tục là động lực chính thúc đẩy tăng trưởng. Các ngành như sản xuất linh kiện điện tử, công nghiệp ô tô, dệt may và chế biến nông sản dự kiến sẽ có sự phát triển vượt bậc nhờ vào sự gia tăng năng lực sản xuất và nhu cầu từ thị trường quốc tế.

5.3. Ngành dệt may năm 2024 và dự báo 2025:

Ước tính cả năm 2024, tổng cầu dệt may thế giới đạt 794 tỷ USD, tăng gần 3% so với năm 2023, nhưng vẫn thấp hơn 8% so với năm 2022. Dự báo tổng cầu dệt may thế giới có thể tăng từ 3%-9% trong năm 2025 theo 3 kịch bản xấu – trung bình – tốt. Kim ngạch xuất khẩu dệt may Việt nam 9 tháng 2024 đạt 32.1 tỷ USD, ước tính cả năm 2024 đạt 44 tỉ USD và vươn lên vị trí quốc gia xuất khẩu lớn thứ 2 thế giới, vượt qua Bangladesh.

Xuất khẩu dệt may Việt Nam được hỗ trợ tích cực trong 6 tháng đầu năm 2024 do đồng VND mất giá 4,65% so với USD và được hưởng lợi khi đơn hàng dịch chuyển từ Bangladesh, Myanmar, Indonesia do những bất ổn về chính trị - xã hội diễn ra ở các quốc gia cạnh tranh này. Tuy nhiên vấn đề này sẽ sớm được giải quyết và năng lực sản xuất của họ sẽ phục hồi. Tín hiệu đơn hàng may cho thấy sự cạnh tranh trở lại của Bangladesh kể từ tháng 12/2024 và quý I/2025.

Giá cước vận tải đường biển giảm mạnh từ đỉnh trong tuần đầu tháng 8 từ gần 6.000 USD/cont 40ft còn trên 3.000 USD, nhưng vẫn cao gần gấp đôi so với cùng kỳ 2023. Giá cước vận tải lại có xu hướng tăng trở lại kể từ cuối tháng 10 khi nhu cầu tăng vào dịp cuối năm. Những xung đột địa chính trị hiện tại là mối đe dọa lớn nhất đối với vận tải đường biển đồng thời các hiện tượng cực đoan (hạn hán, bão lũ) cũng là rủi ro làm gián đoạn, đứt gãy hoạt động vận tải.

Giá điện tăng thêm 4.8% từ ngày 11/10 từ mức 2.006 đ/kwh lên mức 2.103 đ/kwh. Dự báo tiền

điện sẽ tăng 5% trong năm 2025, thời gian tăng quý 3/205 như năm 2024 để nền kinh tế hấp thụ dần những tác động của việc tăng giá điện.

PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh 2024/2023
1	Tổng tài sản	Tr.đ	414,680	367,055	367,055	88.5%
2	Doanh thu	Tr.đ	524,128	540,000	804,895	153.5%
3	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	70,395	92,380	92,380	131.2%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	6,298	10,500	11,897	188.9%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VND	2,100	3,785	3,785	180%
6	Cổ tức	%	10	10	10	100%
7	Lao động bình quân	Người	966	1,200	953	98.7%
8	Thu nhập bình quân	Trđ/ng	10.0	10.0	10.0	100%
9	Đầu tư	Tr.đồng	10,200	30,000	10,000	98%

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ
1	Phạm Minh Đức	05/12/1984	Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT
2	Phí Thị Ngọc Hoa	10/10/1971	Phó Tổng Giám đốc
3	Bùi Quang Dũng	29/07/1970	Phó Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT

4	Phạm Thị Ngân	01/07/1980	Kế toán trưởng
---	---------------	------------	----------------

2.2 Cán bộ công nhân viên công ty:

Cơ cấu lao động của Công ty 31/12/2024

STT	Trình độ	Số người	Tỷ lệ%
I	Phân theo trình độ	953	100.00%
1	Đại học và trên đại học	96	10.07%
2	Cao đẳng, trung cấp	77	8.08%
3	Công nhân kỹ thuật	780	81.85%
II	Phân theo thời hạn hợp đồng	953	100.00%
1	Viên chức quản lý doanh nghiệp (không thuộc diện ký Hợp đồng lao động)	0	
2	Lao động không xác định thời hạn	788	82.69%
3	Lao động hợp đồng có thời hạn	165	17.31%
4	Lao động khác	0	0

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

+ Năm 2022 Công ty đã đầu tư trên 9 tỷ đồng để bổ sung máy móc thiết bị, đưa vào vận hành hệ thống xử lý nước thải nhà ăn, công suất 100M3/ngày.đêm và sửa chữa, cải tạo nhà xưởng tại Hòa Xá.

+ Dự án Nagaco- Quỳnh Lưu đã đền bù xong và dự kiến tiến hành sàn lấp mặt bằng vào quý IV/2025

+ Năm 2024, công ty đưa vào vận hành Trung tâm phát triển và Trung tâm tâm phát triển đơn hàng của khối Kinh doanh quốc tế

+ HĐQT thực hiện đầy đủ quyền của chủ sở hữu phần vốn tại các đơn vị có vốn góp của công ty theo đúng quy định của pháp luật.

4. Tình hình tài chính Công ty

4.1. Tình hình tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh 2024/2023
1	Tổng tài sản	Tr.đ	414,680	367,055	367,055	88.5%

2	Doanh thu	Tr.đ	524,128	540,000	804,895	153.5%
3	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	70,395	92,380	92,380	131.2%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	6,298	10,500	11,897	188.9%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VND	2,100	3,785	3,785	180%
6	Cổ tức	%	10	10	10	100%
7	Lao động bình quân	Người	966	1,200	953	98.7%
8	Thu nhập bình quân	Trđ/ng	10.0	10.0	10.0	100%
9	Đầu tư	Tr.đồng	10,200	30,000	10,000	98%

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Đơn vị tính: VND

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng tài sản	Đồng	367.055.608.018
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	92.380.062.364
3	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	804.895.415.372
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	14.810.374.291
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	11.897.445.676

Nguồn báo cáo tài chính 2024 đã được kiểm toán ngày 20/03/2025

5. Cơ cấu cổ đông và sự thay đổi vốn chủ sở hữu trong năm

Cơ cấu sở hữu và số lượng cổ đông của công ty tại ngày 09/12/2024

STT	Đối tượng	Số cổ đông	Số cổ phần năm giữ	Giá trị cổ phần theo mệnh giá (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu vốn cổ phần (%)
1	Cổ đông trong nước	285	4.737.937	47.379.370.000	99.75%

	Tổ chức	2	1.367.100	13.671.000.000	28.78%
	Cá nhân	283	3.370.837	33.708.370.000	70.97%
2	Cổ đông nước ngoài	1	12.063	120.630.000	0.25%
	Tổ chức	0	0	0	0%
	Cá nhân	1	12.063	120.630.000	0.25%
3	Tổng cộng	286	4.750.000	47.500.000.000	100%

Nguồn: Công ty cổ phần May Nam Định

Tổng số cổ phần đang lưu hành của công ty (4.750.000 cổ phần) hoàn toàn là cổ phần phổ thông.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Hiện tại Tổng công ty hoàn toàn tuân thủ các tiêu chuẩn và pháp luật về bảo vệ môi trường. NAGACO luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường. Với ý thức cao trong vấn đề bảo vệ môi trường, NAGACO luôn cam kết việc hoàn toàn tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế về vấn đề bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất kinh doanh của mình.

6.2. Chính sách liên quan đến người lao động

➤ Chế độ làm việc

- NAGACO có một môi trường làm việc nghiêm túc, cởi mở và hợp tác. Tăng cường khả năng nghề nghiệp và phát triển năng lực cống hiến cá nhân của nhân viên.
- Chế độ làm việc dựa trên cơ sở của Bộ luật lao động.
- Các công cụ dụng cụ làm việc (như máy tính, mạng internet, văn phòng phẩm, máy fax, điện thoại cố định, bàn ghế ...) được trang bị đầy đủ theo nhu cầu công việc cũng như được hỗ trợ về kỹ thuật hiện đại.
- Các bộ phận sản xuất kinh doanh được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động (như quần áo, găng tay, giày ...). Công nhân làm việc theo ca, có thể làm thêm giờ, nhưng không vượt quá số giờ quy định so với luật hiện hành.

➤ Chính sách tuyển dụng, thu hút lao động và đào tạo lao động

- Công tác tuyển dụng của NAGACO được thực hiện thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như đăng thông báo tuyển dụng trên báo chí, tại các trường nghề và qua website của Công

ty.

- Lao động sau khi được tuyển dụng vào công ty được tiếp tục đào tạo, huấn luyện bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và các kỹ năng theo chương trình về các chuyên đề cần sử dụng.

➤ ***Thời gian làm việc và chính sách lương***

NAGACO tuyệt đối tuân thủ các quy định của Luật lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành về thời gian làm việc (bao gồm cả làm thêm giờ) cũng như thời gian nghỉ ngơi của người lao động. Người lao động được tham gia bảo hiểm xã hội đầy đủ, hưởng lương cùng các chế độ phúc lợi khác theo quy định và theo tình hình thực tế của Công ty.

➤ ***Chính sách an toàn, sức khỏe nghề nghiệp và an sinh xã hội***

- Nâng cao nhận thức cho các nhân viên ở tất cả các cấp về an toàn, sức khỏe nghề nghiệp, quản lý môi trường và xã hội trong các hoạt động của công ty.
- Xây dựng hệ thống và các quy trình tích hợp để ngăn ngừa ô nhiễm, chấn thương tại nơi làm việc, cải thiện sức khỏe, tăng cường tính bền vững về môi trường và xã hội, phù hợp với thông lệ quốc tế được nêu trong các tiêu chuẩn được quốc tế công nhận.
- Tiến hành đánh giá rủi ro và tác động đối với an toàn, sức khỏe nghề nghiệp, môi trường và xã hội. Có các biện pháp ngăn ngừa đối với các tác động tiêu cực, và nếu không thể ngăn ngừa thì giảm thiểu, giảm nhẹ, và/hoặc đền bù cho người lao động, cộng đồng và môi trường bị ảnh hưởng.
- Tuân thủ luật pháp quốc gia, các quy định và các yêu cầu khác liên quan đến lao động, an toàn, sức khỏe nghề nghiệp và bảo vệ môi trường.

PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu so với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh 2024/2023
1	Tổng tài sản	Tr.đ	414,680	367,055	367,055	88.5%
2	Doanh thu	Tr.đ	524,128	540,000	804,895	153.5%
3	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	70,395	92,380	92,380	131.2%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	6,298	10,500	11,897	188.9%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VND	2,100	3,785	3,785	180%
6	Cổ tức	%	10	10	10	100%
7	Lao động bình quân	Người	966	1,200	953	98.7%
8	Thu nhập bình quân	Trđ/ng	10.0	10.0	10.0	100%
9	Đầu tư	Tr.đồng	10,200	30,000	10,000	98%

Quỹ tiền tệ quốc tế IMF dự báo nền kinh tế toàn cầu tăng trưởng ở mức 3.2 % (Giảm 0.1 % so với mức tăng trưởng năm 2023)

Theo báo cáo Triển vọng thương mại toàn cầu của WTO cập nhật T10/2024, tổng khối lượng giao dịch hàng hóa toàn cầu cả năm 2024 tăng 2.7 % sau mức giảm 1.1 % năm 2023

Ước tính cả năm 2024, tổng cầu dệt may thế giới đạt 794 tỷ USD, tăng gần 3% so với năm 2023 nhưng vẫn thấp hơn 8% so với năm 2022

Mỹ vẫn là quốc gia nhập khẩu dệt may nhiều nhất thế giới với kim ngạch nhập khẩu trung bình 100 tỷ USD trong 5 năm trở lại đây.

Đơn giá trung bình hàng may mặc nhập khẩu của Mỹ liên tục giảm trong vòng 1 năm qua; lũy kế 8 tháng đơn giá giảm 5.3% so với cùng kỳ

KNXK Dệt may Việt Nam tăng 14.6 %; KNXK Dệt may VN vào Mỹ tăng 8.7 %, vào Châu Âu tăng 8%

Cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ ảnh hưởng mạnh mẽ tới ngành dệt may Việt Nam. Ngày 20.01.2025, Tổng thống Mỹ đắc cử Donald Trump sẽ nhậm chức sau khi đánh bại ứng viên đảng Dân chủ Kamala Harris trong cuộc bầu cử tháng 11. Về XK, Việt Nam chịu ảnh hưởng 2 mặt từ chính sách của Trump. Thứ nhất, chính sách tăng thuế nhập khẩu lên 10-20% với tất cả các nước, gồm cả Việt Nam làm giảm khả năng cạnh tranh của hàng Việt Nam so với hàng nội địa Mỹ. Ngoài ra, các cuộc điều tra nguồn

gốc để chống lẩn tránh thuế sẽ diễn ra nhiều hơn làm tăng chi phí và ảnh hưởng tới doanh nghiệp. Thứ hai, khoảng trống do các hàng hóa Trung Quốc bị đánh thuế sẽ tạo ra cơ hội cho các DN VN xuất khẩu sang Mỹ và chiếm lĩnh thị phần. Về dòng vốn đầu tư, chính sách thuế nhắm đến hàng hóa TQ có thể khiến làn sóng FDI rời khỏi nước này tiếp tục diễn ra mạnh mẽ. VN vẫn sẽ là điểm đến tiềm năng cho dòng vốn FDI trên. Đối với các vấn đề kinh tế khác, chính sách của ông Donald Trump được đánh giá sẽ làm Mỹ tăng lạm phát trong ngắn hạn, chỉ số DXY đại diện cho sức mạnh đồng USD đã tăng gần 3.3%; giá hợp đồng tương lai vàng tăng 5.5% và liên tục lập đỉnh mới, các dự báo về lộ trình cắt giảm lãi suất năm 2025 cũng được giãn ra.

Chính trị, kinh tế vĩ mô của VN ổn định, lợi thế giá nhân công và tay nghề lao động với một số nước. Các FTAS thế hệ mới mở ra thị trường có dân số đông thu nhập cao. Việt Nam đang trong quá trình đẩy mạnh cải cách thể chế tạo môi trường kinh doanh thông thoáng hơn. Tuy nhiên ngành dệt may Việt Nam đang phải đối mặt với các vấn đề cấp thiết như: Tích hợp theo chiều dọc/ Khả năng tiếp cận nguồn nguyên liệu thô chậm, đổi mới và khả năng phát triển sản phẩm cùng người mua kém, hiệu suất chưa được đảm bảo, giá CM tăng cao

Những tiến bộ công ty đã đạt được:

Đối với Công ty CP may Nam Định, mặc dù năm 2024 hết sức khó khăn, công ty hết sức nỗ lực với vai trò là trụ cột quan trọng của hệ thống Nagaco với doanh thu đạt 804.8 tỷ đồng bằng 153 % so với năm 2023, lợi nhuận sau thuế đạt 11.8 tỷ đồng bằng 188 % so với năm 2023.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản - đầu tư xây dựng cơ bản

- + Thực hiện xong tăng vốn điều lệ công ty từ 31.5 tỷ lên 47.5 tỷ
- + Năm 2024 Công ty đã đầu tư trên 10 tỷ đồng để bổ sung máy móc thiết bị tự động cho các xí nghiệp.
- + Dự án Nagaco- Quỳnh Lưu đã đền bù để giải phóng mặt bằng, dự kiến đến quý IV 2025 sẽ đi vào san lấp mặt bằng, triển khai dự án
- + HĐQT thực hiện đầy đủ quyền của chủ sở hữu phần vốn tại các đơn vị có vốn góp của công ty theo đúng quy định của pháp luật.

2.2. Tình hình thu hồi công nợ

Đối với công tác thu hồi công nợ, Ban lãnh đạo công ty luôn chỉ đạo sát sao việc đánh giá, phân tích và phân loại các khoản nợ phải thu đến hạn, luôn chủ động, tích cực và thực hiện mọi biện pháp để thu hồi công nợ.

3. Về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý và tổ chức sản xuất

- Khâu chuẩn bị và tổ chức sản xuất đã được cải thiện, tình trạng sản xuất phải chờ đợi do các yếu tố chủ quan đã giảm.
- Có những thời điểm phải chuyển đổi đơn hàng liên tục tuy nhiên doanh thu CM bình quân vẫn duy trì ở mức 34.27 USD/người/ngày (891.02 USD/người/tháng) bằng 116% so với năm 2024. Doanh thu 2024 doanh thu đạt 804.8 tỷ đồng bằng 153 % so với năm 2023.
- Các chế độ phúc lợi của người lao động được đảm bảo, thu nhập của người lao động đạt 10,0 triệu đồng/người/tháng, áp dụng chế độ lương theo doanh thu cho tất cả các cấp bậc từ nhân viên cho tới

quản lý; đến thời điểm hiện tại công ty đã có 953 lao động tại thời điểm 31.12.2024.

- Hệ thống quản trị nội bộ, quản lý chất lượng đáp ứng được yêu cầu của nhiều khách hàng khác nhau.

- Tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, các chính sách về lương bổng, phúc lợi được cải thiện theo hướng minh bạch và công bằng tuân thủ đúng theo quy định pháp luật.

- Quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ đúng quy định, hài hòa các nghĩa vụ/ lợi ích đối với nhà nước, chủ sở hữu, các bên liên quan. Chăm lo tốt đời sống người lao động và có trách nhiệm với cộng đồng.

Căn cứ vào các quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông thường niên và tình hình thực tế, HĐQT đã phê duyệt và chỉ đạo tổ chức triển khai kế hoạch hàng năm. HĐQT đã sát cánh cùng Ban điều hành đề ra chương trình hành động và những giải pháp phù hợp để giữ chân người lao động, mở rộng thị trường, thúc đẩy sản xuất

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Triển khai phần mềm Bravo và ERP: đã làm việc với đối tác phối hợp với Trung tâm công nghệ thông tin đưa phần mềm Bravo vào sử dụng trên cơ sở liên kết dữ liệu từ ERP sang Bravo và từ Bravo liên kết được App của ngân hàng, tiếp tục update chỉnh lỗi với khối KDQT, logistics, kho, kế toán đã làm, triển khai tiếp đến kinh doanh nội địa và các bộ phận còn lại.

- Khuyến khích các cán bộ chuyên môn ứng dụng AI từ các phần mềm Chat GPT, Grok, Gemini; cử cán bộ đi học chuyên sâu về AI để có thể đào tạo lại cho nội bộ.

- Cải tạo các nhà kho hiện tại dự kiến hoàn thành 03 nhà kho vào quý IV năm 2025 đồng thời chuẩn bị hồ sơ để cho thuê nhà xưởng. Trình hồ sơ lên Ban quản lý các KCN tỉnh Nam Định phê duyệt lại tổng mặt bằng, lập dự án cải tạo hệ thống PCCC, hoàn thiện giấy phép môi trường, bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh (nếu cần) để cho thuê nhà xưởng.

- Bám sát định hướng khách hàng/ đơn hàng, ưu tiên khách hàng là End buyer, mặt hàng giá trị cao. Đảm bảo mỗi khách hàng không chiếm quá 40% năng lực/doanh thu.

- Tổ chức rà soát đánh giá nhân sự, xây dựng định biên lao động mới, giảm biên chế nhân sự từ khối Hành chính tài chính, Trung tâm phát triển, kho... Tổ chức đào tạo nâng cao chất lượng nhân sự khu vực phục vụ.

- Chủ trương chung là khoán chi phí tới tất cả các bộ phận, tiền lương tiền thưởng từng bộ phận gắn liền với hiệu quả SXKD, với các đơn vị có doanh thu tiền lương tiền thưởng sẽ ưu tiên tiền công nhân trực tiếp trước, sau đó mới đến bộ phận gián tiếp và sau cùng là các cấp quản lý để gắn trách nhiệm của cấp quản lý với kết quả SXKD. Tiếp tục rà soát bám lại thời gian chế tạo sản phẩm, giảm SAM ít nhất 5%

- Kiểm soát, cắt giảm chi phí/lãng phí của tất cả các bộ phận

- Đẩy mạnh đầu tư công nghệ, thiết bị tự động tăng năng suất, giảm số lượng và sự phụ thuộc vào nhân sự.

- Chuẩn bị nâng cấp hệ thống làm mát tại Xuân Trường từ áp suất âm sang áp suất dương để cải thiện điều kiện và môi trường làm việc, giảm bớt độ ẩm tại nhà xưởng đảm bảo chất lượng sản phẩm. Dự kiến đi vào hoạt động quý II năm 2025.

- Đầu tư showroom mới, làm việc với thiết kế và nhà thầu lên 3D và dự toán, đảm bảo showroom có tính chuyên nghiệp, khách hàng có thể hiểu được mặt hàng, thế mạnh của công ty ngay

khi thăm showroom

- Hoàn thiện các thủ tục điều chỉnh dự án và gia hạn giấy phép đầu tư của Dự án Quỳnh Lưu Nghệ An, hoàn thiện ngay trong quý II năm 2025; tiến hành san lấp mặt bằng quý IV năm 2025

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty luôn tập trung phát huy nguồn lực đầu tư vào các công nghệ mới, tiên tiến áp dụng vào Việt Nam, không chỉ phục vụ trong lĩnh vực ngành nghề chính để khẳng định thương hiệu của mình, mà còn nhằm mục đích giảm thiểu tối đa các tác động xấu đến môi trường trong quá trình hoạt động. Ngoài quảng bá hình ảnh của NAGACO qua sự hợp tác với các cơ quan truyền thông, báo chí, các tổ chức xã hội... Công ty còn kêu gọi việc nêu cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công nhân viên toàn công ty về xây dựng và bảo vệ hình ảnh, thương hiệu NAGACO gắn với bảo vệ môi trường sống cho con người.

Tại Công ty không xảy ra các trường hợp vi phạm về môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Công ty xây dựng Phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua khen thưởng năm 2024 như sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Lao động sản xuất giỏi, lao động sáng tạo”, “Đảm bảo và nâng cao chất lượng các đơn hàng” trong phạm vi toàn NAGACO với mục tiêu nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác.
- Hướng nội dung các phong trào thi đua yêu nước vào giải quyết các vấn đề cấp bách, khó khăn, vướng mắc, những mặt còn tồn tại của NAGACO như tinh giản bộ máy, tăng năng suất lao động, giảm tỷ lệ lao động gián tiếp toàn công ty, tái cấu trúc doanh nghiệp, tăng cường công tác tiếp thị, mở rộng thị trường và đấu thầu để có thêm nhiều đơn hàng mới...
- Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao tạo không khí đoàn kết, động viên cán bộ công nhân viên hăng say lao động tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước.

Công đoàn và Đoàn thanh niên công ty thường xuyên quan tâm đến đời sống của CBCNV công ty: Tổ chức các chương trình giao lưu văn nghệ, thể thao, có nhiều hình thức động viên đối với con em CBCNV vào các dịp Tết trung thu, tết thiếu nhi, khen thưởng các cháu có thành tích học tập tốt...

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp với cộng đồng, địa phương

Đối với các phong trào cho chính quyền địa phương và các tổ chức, đoàn thể vận động Công ty luôn hưởng ứng tham gia như: hưởng ứng Ngày toàn dân phòng cháy, chữa cháy và Tháng an toàn phòng cháy, chữa cháy; tham gia ngày hội hiến máu, ủng hộ các quỹ từ thiện ...

PHẦN IV: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty

- + Trong năm 2024 Công ty đã tiếp tục hoàn thiện và cải tiến mô hình quản trị, áp dụng phần mềm quản lý công việc Base ở mức độ cao hơn, triển khai phần mềm quản lý sản xuất, theo dõi đơn hàng ERP, triển khai phần mềm kế toán Bravo để kết nối Trung tâm phát triển, Bộ phận kho, Kế toán, Logistics thông suốt.
- + Tiếp tục duy trì thực hiện Lean phiên bản 2.0 tại các xí nghiệp.
- + Công ty đã thành lập Ban công nghệ và tuyển dụng các chuyên gia giỏi về công nghệ từ Trung Quốc để nghiên cứu công nghệ, thiết bị mới và chuyển giao công nghệ cho các xí nghiệp thành viên.
- + Các đơn hàng FOB được rộng, thêm được thị trường EU, Australia, Mexico để tránh phụ thuộc quá nhiều vào thị trường Mỹ, tuy nhiên các đơn hàng đều nhỏ lẻ do tổng cầu giảm
- + Công ty buộc phải thích ứng với việc triển khai SX các mã hàng phi truyền thống, hiệu quả thấp để đảm bảo doanh thu và công ăn việc làm cho người lao động, từ việc hiệu quả rất thấp khi bắt đầu chuyển đổi đến nay từng bước đã thích ứng và nâng dần hiệu quả của mỗi đơn hàng

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

*HĐQT đồng ý với kế hoạch SXKD do Ban điều hành xây dựng và đánh giá cao sự cố gắng, nỗ lực của của Ban điều hành, thể hiện qua các mặt sau:

- Quản trị khách hàng và quản trị hoạt động tốt;
- Nhân sự ổn định và quan tâm tới đời sống người lao động;
- Đảm bảo được công tác tìm kiếm khách hàng, đơn hàng, đảm bảo công ăn việc làm cho CNCNV, từng bước thích ứng và nâng dần hiệu quả của các đơn hàng.
- Mở rộng thêm thị trường của các đơn hàng FOB tại EU, Australia, Mexico để tránh phụ thuộc vào thị trường Mỹ, liên tục rà soát và đánh giá lại khách hàng và các đơn hàng có hiệu quả thấp. Tỷ lệ sàng lọc khách hàng năm 2024 là 15%.
- Linh hoạt trong công tác điều hành, linh hoạt điều chỉnh các dự án đầu tư bám sát diễn biến của thị trường;
- Tiếp tục duy trì được mạng lưới cơ sở vệ tinh bù đắp cho sự thiếu hụt về lao động, đảm bảo chỉ tiêu doanh thu;
- Từng bước cải thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy, chủ động đề xuất các chính sách nhằm tháo gỡ những khó khăn;

*Bên cạnh những mặt đã làm được, trong công tác điều hành vẫn còn có một số hạn chế thể hiện ở các mặt sau:

- Năng suất và hiệu suất sụt giảm nghiêm trọng so với 2023

Đơn hàng chưa ổn định, chưa có sự quy hoạch rõ ràng (chủng loại, phân khúc, đơn giá, nhà máy,...)

-Sắp xếp KHSX hạn chế (tính toán năng lực, thời gian SX, thời điểm giao hàng,...)

Nghiên cứu mẫu, công nghệ may, chuẩn bị SX chưa trọn vẹn triệt để, gây nhiều khó khăn cho dây chuyền

Lãng phí trong sử dụng tài sản cố định, điện, nước, vật tư SX

Chất lượng các báo cáo chưa cao, chưa có tính kịp thời (tài chính, sản xuất, chất lượng)

Tỷ lệ giữ LD sau tuyển mới thấp (<20%), tuyển truyền và đào tạo cho CBCNV cũ/mới không được quan tâm đúng mức

Đòn bẩy tài chính ở mức cao, chưa an toàn³. Các kế hoạch và định hướng hoạt động của HĐQT

*HĐQT xác định năm 2024 là năm đặc biệt khó khăn mặc dù kinh tế thế giới và Việt Nam đang trên đà phục hồi do các diễn biến bất lợi đã và đang diễn ra như:

Quỹ tiền tệ quốc tế IMF dự báo nền kinh tế toàn cầu tăng trưởng ở mức 3.2 % (Giảm 0.1 % so với mức tăng trưởng năm 2023)

Theo báo cáo Triển vọng thương mại toàn cầu của WTO cập nhật T10/2024, tổng khối lượng giao dịch hàng hóa toàn cầu cả năm 2024 tăng 2.7 % sau mức giảm 1.1 % năm 2023

Ước tính cả năm 2024, tổng cầu dệt may thế giới đạt 794 tỷ USD, tăng gần 3% so với năm 2023 nhưng vẫn thấp hơn 8% so với năm 2022

Mỹ vẫn là quốc gia nhập khẩu dệt may nhiều nhất thế giới với kim ngạch nhập khẩu trung bình 100 tỷ USD trong 5 năm trở lại đây.

Đơn giá trung bình hàng may mặc nhập khẩu của Mỹ liên tục giảm trong vòng 1 năm qua; lũy kế 8 tháng đơn giá giảm 5.3% so với cùng kỳ

KNXK Dệt may Việt Nam tăng 14.6 %; KNXK Dệt may VN vào Mỹ tăng 8.7 %, vào Châu Âu tăng 8%

Cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ ảnh hưởng mạnh mẽ tới ngành dệt may Việt Nam. Ngày 20.01.2025, Tổng thống Mỹ đắc cử Donald Trump sẽ nhậm chức sau khi đánh bại ứng viên đảng Dân chủ Kamala Harris trong cuộc bầu cử tháng 11. Về XK, Việt Nam chịu ảnh hưởng 2 mặt từ chính sách của Trump. Thứ nhất, chính sách tăng thuế nhập khẩu lên 10-20% với tất cả các nước, gồm cả Việt Nam làm giảm khả năng cạnh tranh của hàng Việt Nam so với hàng nội địa Mỹ. Ngoài ra, các cuộc điều tra nguồn gốc để chống lẩn tránh thuế sẽ diễn ra nhiều hơn làm tăng chi phí và ảnh hưởng tới doanh nghiệp. Thứ hai, khoảng trống do các hàng hóa Trung Quốc bị đánh thuế sẽ tạo ra cơ hội cho các DN VN xuất khẩu sang Mỹ và chiếm lĩnh thị phần. Về dòng vốn đầu tư, chính sách thuế nhắm đến hàng hóa TQ có thể khiến làn sóng FDI rời khỏi nước này tiếp tục diễn ra mạnh mẽ. VN vẫn sẽ là điểm đến tiềm năng cho dòng vốn FDI trên. Đối với các vấn đề kinh tế khác, chính sách của ông Donald Trump được đánh giá sẽ làm Mỹ tăng lạm phát trong ngắn hạn, chỉ số DXY đại diện cho sức mạnh đồng USD đã tăng gần 3.3%; giá hợp đồng tương lai vàng tăng 5.5% và liên tục lập đỉnh mới, các dự báo về lộ trình cắt giảm lãi suất năm 2025 cũng được giãn ra.

Chính trị, kinh tế vĩ mô của VN ổn định, lợi thế giá nhân công và tay nghề lao động với một số nước. Các FTAS thế hệ mới mở ra thị trường có dân số đông thu nhập cao. Việt Nam đang trong quá trình đẩy mạnh cải cách thể chế tạo môi trường kinh doanh thông thoáng hơn. Tuy nhiên ngành dệt may

Việt Nam đang phải đối mặt với các vấn đề cấp thiết như: Tích hợp theo chiều dọc/ Khả năng tiếp cận nguồn nguyên liệu thô chậm, đổi mới và khả năng phát triển sản phẩm cùng người mua kém, hiệu suất chưa được đảm bảo, giá CM tăng cao

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

*Để đảm bảo hiệu quả của việc lãnh đạo, chỉ đạo của HĐQT đối với toàn bộ hoạt động của Công ty nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông giao phó, trên cơ sở tình hình thực tế sản xuất kinh doanh, HĐQT đề ra chương trình công tác năm 2025, cụ thể như sau:

Dự báo tổng cầu dệt may thế giới 2025 khoảng 850 tỷ USD, tăng 7% so với cùng kỳ

Bangladesh chưa ổn định được tình hình chính trị trong quý I

KNXXK dệt may Việt Nam năm 2025 ước tăng 5 – 6 % so với 2024, ở mức 45,5-46 tỷ USD

Đại đa số các hãng thời trang lớn đã cải thiện tốt được hàng tồn kho (giảm đáng kể so với cùng kỳ)

Tỷ giá VNĐ giảm 3%-3.5% so với USD

Lãi suất ngắn hạn 6%/năm, dài hạn 9%/năm, lãi suất vay USD 5.5% năm với giả thiết FED cắt lãi suất cơ bản thêm 1% tại Mỹ năm 2025

Lao động giảm 5%, lương tăng bình quân 6%

Giá bán hàng hóa tương đương năm 2024

Giá điện tăng 5%

Để đảm bảo hiệu quả của việc lãnh đạo, chỉ đạo của HĐQT đối với toàn bộ hoạt động của Công ty nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông giao phó, trên cơ sở tình hình thực tế sản xuất kinh doanh, HĐQT đề ra chương trình công tác nhiệm kỳ 2025 cụ thể như sau:

- Triển khai phần mềm Bravo và ERP: đã làm việc với đối tác phối hợp với Trung tâm công nghệ thông tin đưa phần mềm Bravo vào sử dụng trên cơ sở liên kết dữ liệu từ ERP sang Bravo và từ Bravo liên kết được App của ngân hàng, tiếp tục update chỉnh lỗi với khối KDQT, logistics, kho, kế toán đã làm, triển khai tiếp đến kinh doanh nội địa và các bộ phận còn lại.
- Khuyến khích các cán bộ chuyên môn ứng dụng AI từ các phần mềm Chat GPT, Grok, Gemini; cử cán bộ đi học chuyên sâu về AI để có thể đào tạo lại cho nội bộ.
- Cải tạo các nhà kho hiện tại dự kiến hoàn thành 03 nhà kho vào quý IV năm 2025 đồng thời chuẩn bị hồ sơ để cho thuê nhà xưởng. Trình hồ sơ lên Ban quản lý các KCN tỉnh Nam Định phê duyệt lại tổng mặt bằng, lập dự án cải tạo hệ thống PCCC, hoàn thiện giấy phép môi trường, bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh (nếu cần) để cho thuê nhà xưởng.
- Bám sát định hướng khách hàng/ đơn hàng, ưu tiên khách hàng là End buyer, mặt hàng giá trị cao. Đảm bảo mỗi khách hàng không chiếm quá 40% năng lực/doanh thu.
- Tổ chức rà soát đánh giá nhân sự, xây dựng định biên lao động mới, giảm biên chế nhân sự từ khối Hành chính tài chính, Trung tâm phát triển, kho...Tổ chức đào tạo nâng cao chất lượng nhân sự khu vực phục vụ.
- Chủ trương chung là khoán chi phí tới tất cả các bộ phận, tiền lương tiền thưởng từng bộ phận gắn liền với hiệu quả SXKD, với các đơn vị có doanh thu tiền lương tiền thưởng sẽ ưu tiên tiền công nhân trực tiếp trước, sau đó mới đến bộ phận gián tiếp và sau cùng là các cấp quản lý để gắn trách nhiệm của cấp quản lý với kết quả SXKD. Tiếp tục rà soát bám lại thời gian chế tạo sản phẩm, giảm

SAM ít nhất 5%

- Kiểm soát, cắt giảm chi phí/lãng phí của tất cả các bộ phận
- Đẩy mạnh đầu tư công nghệ, thiết bị tự động tăng năng suất, giảm số lượng và sự phụ thuộc vào nhân sự.
- Chuẩn bị nâng cấp hệ thống làm mát tại Xuân Trường từ áp suất âm sang áp suất dương để cải thiện điều kiện và môi trường làm việc, giảm bớt độ ẩm tại nhà xưởng đảm bảo chất lượng sản phẩm. Dự kiến đi vào hoạt động quý II năm 2025.
- Đầu tư showroom mới, làm việc với thiết kế và nhà thầu lên 3D và dự toán, đảm bảo showroom có tính chuyên nghiệp, khách hàng có thể hiểu được mặt hàng, thế mạnh của công ty ngay khi thăm showroom
- Hoàn thiện các thủ tục điều chỉnh dự án và gia hạn giấy phép đầu tư của Dự án Quỳnh Lưu Nghệ An, hoàn thiện ngay trong quý II năm 2025; tiến hành san lấp mặt bằng quý IV năm 2025

Một số chỉ tiêu SXKD chính nhiệm kỳ 2024

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh 2024/2023
1	Tổng tài sản	Tr.đ	414,680	367,055	367,055	88.5%
2	Doanh thu	Tr.đ	524,128	540,000	804,895	153.5%
3	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	70,395	92,380	92,380	131.2%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	6,298	10,500	11,897	188.9%
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VND	2,100	3,785	3,785	180%
6	Cổ tức	%	10	10	10	100%
7	Lao động bình quân	Người	966	1,200	953	98.7%
8	Thu nhập bình quân	Trđ/ng	10.0	10.0	10.0	100%
9	Đầu tư	Tr.đồng	10,200	30,000	10,000	98%

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ
----	-----------	-----------	---------

1	Phạm Văn Tân	30/04/1973	Chủ tịch HĐQT
2	Bùi Quang Dũng	16/02/1974	Ủy viên HĐQT
3	Phạm Minh Đức	05/12/1984	Ủy viên HĐQT

Một số thông tin tóm tắt về thành viên Hội đồng quản trị

Ông Phạm Minh Đức – Tổng giám đốc kiêm Thành viên Hội đồng quản trị

- Năm sinh: 1984
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD và Marketing

Ông Bùi Quang Dũng – Phó Tổng giám đốc kiêm Thành viên Hội đồng quản trị

- Năm sinh: 1974
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Ông Phạm Văn Tân –Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Năm sinh: 1973
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ tài chính

2. Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ
1.	Nguyễn Thị Hiền Lương	08/06/1977	Trưởng Ban kiểm soát
2.	Nguyễn Thị Nga	30/11/1988	Thành viên Ban kiểm soát
3.	Vũ Thị Đào	02/02/1987	Thành viên Ban kiểm soát

Thông tin tóm tắt về thành viên Ban kiểm soát:

Bà NguyễnThị Hiền Lương – Trưởng Ban kiểm soát

- Năm sinh: 1977
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân QTKD

Bà Nguyễn Thị Nga – Thành viên Ban kiểm soát

- Năm sinh: 1988
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kế toán, kiểm toán và phân tích

Bà Vũ Thị Đào – Thành viên Ban kiểm soát

- Năm sinh: 1987
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

3. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

- Thù lao của HĐQT, BKS 2024 là 5% lợi nhuận sau thuế, theo đó tổng lợi nhuận sau thuế năm 2024 là : $11.897.445.676 \text{ đồng} \times 5\% = 594.872.284 \text{ đồng}$
- Trong đó đã chi trong năm 2024
- Thù lao của HĐQT là: 436.000.000 đồng

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số tiền
1	Phạm Văn Tân	CT HĐQT	176.000.000
2	Phạm Minh Đức	Tổng Giám Đốc/ TVHĐQT	180.000.000
3	Bùi Quang Dũng	Phó Tổng Giám đốc/ TVHĐQT	80.000.000
	Cộng		436.000.000

- Thù lao của Ban Kiểm soát: 58.000.000 đồng

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số tiền
1	Nguyễn Thị Hiền Lương	Trưởng BKS	36.000.000
2	Nguyễn Thị Nga	Ủy viên BKS	17.600.000
3	Vũ Thị Đào	Ủy Viên BKS	4.400.000
	Cộng		58.000.000

- Dự kiến mức thù lao của Hội đồng quản trị công ty năm 2025 khoảng từ 5% -10% lợi nhuận sau thuế.

b. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

- Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, HĐQT đã chỉ đạo, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành điều hành các hoạt động SXKD của Công ty thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- HĐQT đánh giá các hoạt động trong nhiệm kỳ là đúng thẩm quyền, chủ động và hiệu quả, thể hiện đúng vai trò là cơ quan chịu trách nhiệm quản lý cao nhất của Công ty, tập thể HĐQT luôn đoàn kết, có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng, các thành viên làm việc với tinh thần trách nhiệm cao.

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần may Nam Định, được hoàn thành vào tháng 04 năm 2025.

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY NAM ĐỊNH



**TỔNG GIÁM ĐỐC
PHẠM MINH ĐỨC**